

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 11 – LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2026/HNGĐ-ST

Ngày: 15-01-2026.

Về việc: “Ly hôn, nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 – TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Vũ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Văn Tâm;

2. Ông Thông Minh Tấn;

- Thư ký phiên tòa: ông Ngô Duy Khánh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu Vực 11 – Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Phan Quốc Khánh – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu Vực 11 – Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 154/2025/TLST – HNGĐ ngày 27 tháng 10 năm 2025 về tranh chấp “Ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2025/QĐXX-HNGĐ ngày 26/11/2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 14/2025/HNGĐST-HNGĐ ngày 15/12/2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **bà Huỳnh Thị Thúy H.; sinh năm 1989; CCCD 060189001407**

Địa chỉ: số 419 Ng.Tr, thôn L.Ng, xã H.Th.N, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: **ông Nguyễn Bá P. – Sinh năm 1982; CMND 211777917**

Địa chỉ: số 419 Ng.Tr, thôn L.Ng, xã H.Th.N, tỉnh Lâm Đồng.

(Các đương sự đều vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn bà Huỳnh Thị Thúy H. trình bày: bà và ông Nguyễn Bá P. tự nguyện về chung sống với nhau từ năm 2006, có đến Ủy ban nhân dân xã Phước Hưng, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định (nay là Ủy ban nhân dân xã Tuy Phước Bắc, tỉnh Gia Lai) để đăng ký kết hôn vào ngày 24/4/2006. Sau khi chung sống được 1 năm thì chuyển vào sinh sống tại thôn Lập Nghĩa, xã Hàm Thuận Nam, tỉnh Lâm Đồng.

Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc bình thường, đến khoảng năm 2021 thì vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn trong cuộc sống, cả hai không có tiếng nói chung, mạnh ai nấy sống, không ai quan tâm chăm sóc gì tới nhau, mục đích hôn nhân không đạt được.

Hiện nay nhận thấy không còn tình cảm gì nên khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Nguyễn Bá P..

Về con chung: bà và ông Nguyễn Bá P. có 03 con chung là Nguyễn Quốc B (sinh ngày 20/02/2007), Nguyễn Quốc A (sinh ngày 08/9/2012) và Nguyễn Đăng K. (sinh ngày 08/7/2018). Cháu Nguyễn Quốc B đã thành niên, bà có nguyện vọng được quyền trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung chưa thành niên là cháu Nguyễn Quốc A và Nguyễn Đăng K. và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết

Quá trình giải quyết bị đơn ông Nguyễn Bá P. không đến Tòa án để trình bày ý kiến mặc dù đã được tổng đạt các văn bản tố tụng và triệu tập hợp lệ nhiều lần.

Vụ án không tiến hành hòa giải.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu Vực 11 – Lâm Đồng phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã thực hiện các thủ tục đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thực hiện đúng theo các quy định của pháp luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm, thành phần Hội đồng xét xử đúng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử.

Nguyên đơn đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án.

Bị đơn không thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng trong quá

trình giải quyết vụ án.

Về nội dung vụ án:

Về hôn nhân: Đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho nguyên đơn được ly hôn với bị đơn;

Về con chung: Đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho nguyên đơn được quyền trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung chưa thành niên là cháu Nguyễn Quốc A (sinh ngày 08/9/2012) và Nguyễn Đăng K. (sinh ngày 08/7/2018). Không xem xét việc cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] về thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn bà Huỳnh Thị Thúy H. nộp đơn xin ly hôn với ông Nguyễn Bá P. (có nơi cư trú tại: thôn Lập Nghĩa, xã Hàm Thuận Nam, tỉnh Lâm Đồng), căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 28; Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận (nay là Tòa án nhân dân Khu Vực 11 – Lâm Đồng).

[2] Về việc xét xử vắng mặt đương sự: nguyên đơn vắng mặt và có yêu cầu xin xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt lần 2 tại phiên tòa dù đã được triệu tập hợp lệ. Căn cứ vào Điều 227, Điều 228, 238 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt tất cả các đương sự.

[3] Về yêu cầu khởi kiện: Với các tài liệu, chứng cứ thu thập trong quá trình giải quyết vụ án đã thể hiện giữa nguyên đơn và bị đơn có nhiều mâu thuẫn, cãi vã trong quá trình chung sống và hiện đã ly thân.

Như vậy, có thể khẳng định rằng tình trạng hôn nhân giữa bà Huỳnh Thị Thúy H. và ông Nguyễn Bá P. đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn.

Về con chung: bà Huỳnh Thị Thúy H. và ông Nguyễn Bá P. có 03 con chung là cháu Nguyễn Quốc B (sinh ngày 20/02/2007), Nguyễn Quốc A (sinh ngày 08/9/2012) và Nguyễn Đăng K. (sinh ngày 08/7/2018).

Xét thấy cháu Nguyễn Quốc B (sinh ngày 20/02/2007) đã thành niên, còn các cháu Nguyễn Quốc A (sinh ngày 08/9/2012) và Nguyễn Đăng K. (sinh ngày 08/7/2018) đều đang do bà Hồng và ông Phụng trực tiếp nuôi dưỡng, ông Phụng không có ý kiến phản đối đối với yêu cầu được quyền nuôi dưỡng các con chung chưa thành niên, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, giao cho bà Huỳnh Thị Thúy H. được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Quốc A (sinh ngày 08/9/2012) và Nguyễn Đăng K. (sinh ngày 08/7/2018)

Do bà Huỳnh Thị Thúy H. không yêu cầu nên không xem xét việc cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[4] xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu Vực 11 – Lâm Đồng tại phiên tòa là có căn cứ nên chấp nhận.

[5] Về án phí: Bà Huỳnh Thị Thúy H. chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- Khoản 1 điều 28; Điều 35, điểm a khoản 1 điều 39, Điều 143, 144, 266, 267, 238 Bộ luật tố tụng dân sự.
- Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.
- Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Về hôn nhân: chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Huỳnh Thị Thúy H., bà Huỳnh Thị Thúy H. được ly hôn với ông Nguyễn Bá P.;

Về con chung: bà Huỳnh Thị Thúy H. và ông Nguyễn Bá P. có 03 con chung là cháu Nguyễn Quốc B (sinh ngày 20/02/2007) đã thành niên, Nguyễn Quốc A (sinh ngày 08/9/2012) và Nguyễn Đăng K. (sinh ngày 08/7/2018).

Giao cho bà Huỳnh Thị Thúy H. được quyền trực tiếp nuôi dưỡng 02 con

chung chưa thành niên là Nguyễn Quốc A (sinh ngày 08/9/2012) và Nguyễn Đăng K. (sinh ngày 08/7/2018), hiện đang ở với bà Huỳnh Thị Thúy H. và ông Nguyễn Bá P..

Không xem xét việc cấp dưỡng nuôi con.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn có thể được thực hiện theo quy định pháp luật.

Về án phí: Bà Huỳnh Thị Thúy H. chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm dân sự đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0005643 ngày 17/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng. Bà Huỳnh Thị Thúy H. đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm vắng mặt tất cả các đương sự báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- đương sự
- VKSND Khu Vực II – Lâm Đồng
- VKSND tỉnh Lâm Đồng
- Cơ ban Thi hành án dân sự
- Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng
- Lưu

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Thúy Vũ